

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Vũ Ngọc Tước
- Năm sinh: 03/11/1964
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS – 1991 ,
Đại học tổng hợp Minsk – Liên xô cũ – (Byelorussian State
University, Minsk, Former Soviet Union)
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): GS

– 15/1/2020, ĐH Bách Khoa Hà nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Vật lý
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng BM Vật
lý lý thuyết, Viện Vật lý kỹ thuật, ĐH Bách Khoa Hà nội
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng BM
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
Hội đồng Giáo sư cơ sở 2021, ĐH Bách Khoa Hà nội
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 01 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được
bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm
xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 13 bài báo tạp chí trong nước; 36 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

(1) Le Thi Hong Lien, Nguyen Thi Thao and Vu Ngoc Tuoc Structural, Electronic and Mechanical Properties of Few-layer Porous Nanosheet from spheroidal cage-like ZnO polymorph, VNU Journal of Science: Mathematics - Physics, v. 36, n. 4, 10/2020 (ISSN 2588-1124).

- Quốc tế:

(1) V.N. Tuoc, Nga T. T. Nguyen, V. Sharma, and T.D. Huan, Probabilistic deep learning approach for targeted hybrid organic-inorganic perovskites, Phys. Rev. Materials 5, 125402 – ISSN 2475-9953, 12/2021, SJR Q1, Impact Factor 3.989.

(2) P.T. Minh, E. Amerling, N.T. Anh, H.M. Luong, K. Hansen, L. Whitaker, T.D. Huan, P.T. Huy, Strong Rashba-Dresselhaus Effect in Non-chiral 2D Ruddlesden-Popper Perovskites, Adv. Optical Mater. 2021, 2101232, SJR Q1, Impact factor 9.926

(3) V.N.Tuoc, N.T. Thao, L.T.H. Lien, P.T. Liem, Novel Chain and Ribbon ZnO Nanoporous Crystalline Phases in Cubic Lattice. Phys. Stat. Solidi B, 2100067 (2021), SJR Q2, Impact factor 1.71.

(4) V.N. Tuoc, Sanjeev K. Nayak, Nga T. T. Nguyen, S. Pamir Alpaya, and Huan D. Tran, Atomic configurations for materials a case study of some simple binary compounds, AIP Advances, 045120 (4/2021) ISSN 2158-3226, SJR Q2, IF=1.627

(5) S. Yazdani, V.N. Tuoc, R. K. Sadabad, M. D. Morales-Acosta, Huan T.D., M. Zhou, Yufei Liu, J. He, R. D. Montaño, M. T. Pettes. Thermal transport in phase-stabilized lithium zirconate phosphates, Appl. Phys. Lett. 117, 011903 (2020), SJR Q1, Impact factor 3.791.

(6) V.N. Tuoc, T.D. Huan, Lead-free hybrid organic-inorganic perovskites for solar cell applications, J. Chem. Phys. 152, 014104 (2020), SJR Q1, Impact factor 3.488.

(7) V. N. Tuoc, Le Thi Hong Lien, Tran Doan Huan and Nguyen Ngoc Trung, Structural, Electronic and Mechanical Properties of Few-Layer GaN Nanosheet: A First-Principle Study, Materials Transactions, Vol. 61, No. 8 (2020) pp. 1438 to 1444 (06/2020) SJR Q2, Impact factor 0.88.

(8) Vu Ngoc Tuoc, Le Thi Hong Lien, Tran Doan Huan, and Nguyen Thi Thao, Novel cage-like nanoporous ZnO polymorphs with cubic lattice frameworks, Materials Today Communication 24, 101152 (2020) ISSN 2352-4928, SJR Q2, Impact factor 1.859

- (9) J Carrete, VN Tuoc, GKH Madsen, Using nanotubes to study the phonon spectrum of two-dimensional materials, Phys. Chem. Chem. Phys., (2/2019), 21, 5215-5223 (ISSN: 1463-9076) SJR Q1 IF=3.906
- (10) VN Tuoc, TD Huan, Predicted Binary Compounds of Tin and Sulfur, J. Phys. Chem. C 2018, 122, 30, 17067–17072, 7/2018 (ISSN: 1932-7447) SJR Q1 IF=4.484
- (11) VN Tuoc, TD Huan, NT Thao, Computational predictions of zinc oxide hollow structures Physica B: Condensed Matter 532, 15-19 (3/2018), ISSN: 0921-4526. SJR Q3. IF=1.453
- (12) Le Nam Duong, VN Tuoc, and Nguyen Thi Thao, Theoretical predictions of two-dimensional covalent organic frameworks (COF) with hexagonal topologies , Journal of Physics: Conf. Series 1274 (2019) 012010, ISSN: 1742-6588 (SCOPUS)
- (13) Nguyen Thi Thao , VN Tuoc and Trinh Thi Phuong, Theoretical predictions of two-dimensional covalent organic frameworks (COF) with triangular topologies , Journal of Physics: Conf. Series 1274 (2019) 012009 ISSN: 1742-6588 (SCOPUS).
- (14) Le Thi Hong Lien, VN Tuoc, Do Thi Duong, and Nguyen Thu Huyen, Computational predictions of the new Gallium nitride nanoporous structures, IOP Conf. Series: Journal of Physics: Conf. Series 1034 (2018) ISSN: 1742-6588 (SCOPUS).

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 04 cấp Nhà nước; 01 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

NAFOSTED 103.01-2014.25 (2015-2017) Nghiên cứu mô hình hóa lượng tử và mô phỏng động lực học phân tử các cấu trúc và đặc tính vật liệu mới lạ hướng tới ứng dụng trong nano-năng lượng, nano- quang/spin điện tử (Chủ nhiệm)

NAFOSTED 103.01-2017.24 (2018-2021) Mô hình hóa và mô phỏng lượng tử các cấu trúc và các đặc tính vật liệu mới lạ hướng tới ứng dụng trong nano- năng lượng, -quang/spin tử (Chủ nhiệm)

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*): không

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 2 NCS đã hướng dẫn chính, 01 hướng dẫn phụ.

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*): không

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

TT	Tên bài báo	Tên tạp chí	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Probabilistic deep learning approach for targeted hybrid organic-inorganic perovskites, V.N. Tuoc, Nga T. T. Nguyen, V. Sharma, and T.D. Huan,	Phys. Rev. Materials (ISSN 2475-9953)	SJR Q1, IF= 3.989.	5	125402	12/2021
2	Strong Rashba-Dresselhaus Effect in Non-chiral 2D Ruddlesden-Popper Perovskites, P.T. Minh, E. Amerling, N.T. Anh, H.M. Luong, K. Hansen, L. Whitaker, T.D. Huan, P.T. Huy,	Adv. Optical Mater. ISSN 2195-1071	SJR Q1 , Impact factor 9.926		2101232	2021
3	Novel Chain and Ribbon ZnO Nanoporous Crystalline Phases in Cubic Lattice V.N.Tuoc, N.T. Thao, L.T.H. Lien, P.T. Liem,	Phys. Stat. Solidi B ISSN 0370-1972	SJR Q2 , Impact factor 1.71.		2100067	2021
4	Atomic configurations for materials a case study of some simple binary compounds V.N. Tuoc, Sanjeev K. Nayak, Nga T. T. Nguyen, S. Pamir Alpay, and Huan D. Tran,	AIP Advances, ISSN 2158-3226	SJR Q2, IF=1.627		045120	4/2021
5	Thermal transport in phase-stabilized lithium zirconate phosphates S. Yazdani, V.N. Tuoc , R. K. Sadabad, M. D. Morales-Acosta, Huan T.D., M. Zhou, Yufei Liu, J. He, R. D. Montaña, M. T. Pettes,	Appl. Phys. Lett. ISSN 0003-6951	SJR Q1 , Impact factor 3.791.	117	011903	2020
6	Lead-free hybrid organic-inorganic perovskites for solar cell applications	J. Chem. Phys. ISSN 0021-9606	SJR Q1 , Impact factor 3.488.	152	014104	2020

	V.N. Tuoc, T.D. Huan,					
7	Structural, Electronic and Mechanical Properties of Few-Layer GaN Nanosheet: A First-Principle Study V. N. Tuoc, Le Thi Hong Lien, Tran Doan Huan and Nguyen Ngoc Trung	Materials Transactions ISSN 1347-5320	SJR Q2 , Impact factor 0.88.	61	1438-1444	6/2020
8	Novel cage-like nanoporous ZnO polymorphs with cubic lattice frameworks, Vu Ngoc Tuoc, Le Thi Hong Lien, Tran Doan Huan, and Nguyen Thi Thao,	Materials Today Communication ISSN 2352-4928	SJR Q2 , Impact factor 1.859	24	101152	2020
9	Using nanotubes to study the phonon spectrum of two-dimensional materials, J Carrete, VN Tuoc, GKH Madsen	Physical Chemistry Chemical Physics ISSN: 1463-9076	ISI Q1 IF=3.906 (2017)	21	5215-5223	2/2019
10	Predicted Binary Compounds of Tin and Sulfur, VN Tuoc, TD Huan	Journal of Physical Chemistry C ISSN: 1932-7447	ISI Q1 IF=4.484 (2017)	122 (30)	17067-17072	7/2018
11	Computational predictions of zinc oxide hollow structures VN Tuoc, TD Huan, NT Thao	Physica B: Condensed Matter ISSN: 0921-4526	ISI Q3 IF=1.453	532	15-19	3/2018
12	Theoretical prediction of low-density hexagonal ZnO hollow structures VN Tuoc, TD Huan, NT Thao, LM Tuan	Journal of Applied Physics ISSN: 0021-8979	ISI Q2 IF=2.176 (2017)	120 (14)	142105	10/2016
13	High-pressure phases of Mg ₂ Si from first principles TD Huan, VN Tuoc, NB Le, NV Minh, LM Woods	Physical Review B , ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	93 (9)	094109	3/2016
14	Layered structures of organic/hybrid halide perovskites TD Huan, VN Tuoc, NV Minh	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	93 (9)	094105	3/2016
15	Universality of returning electron wave packet in high-order harmonic generation with midinfrared laser pulses AT Le, H Wei, C Jin, V N Tuoc, T Morishita, CD Lin	Physical Review Letters (ISSN: 0031-9007)	ISI Q1 IF=8.839 (2017)	113 (3)	033001	7/2014
16	Impact of Surface on the d0 Ferromagnetism of Lithium-Doped Zinc Oxide Nanowires VN Tuoc, TD Huan, TH Le Lien	IEEE Transactions on Magnetism (ISSN 0018-9464)	ISI Q3 IF=1.467	50 (6)	1-7	6/2014

17	Thermodynamic stability of alkali-metal–zinc double-cation borohydrides at low temperatures TD Huan, M Amsler, R Sabatini, VN Tuoc, NB Le, LM Woods, N Marzari, S Goedecker	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	88 (2)	024108	7/2013
18	Low-energy structures of zinc borohydride Zn(BH ₄) ₂ TD Huan, M Amsler, VN Tuoc, A Willand, S Goedecker	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	86 (22)	224110	12/2012
19	Modeling study on the properties of GaN/AlN core/shell nanowires by surface effect suppression VN Tuoc, TD Huan, LTH Lien	Physica status solidi (b) ISSN 0370-1972	ISI Q3 IF=1.729 (2018)	249 (6)	1241-1249	6/2012
20	Size-induced structural transition in ZnO prismatic nanoparticles VN Tuoc, TD Huan	Physica status solidi (b) ISSN 0370-1972	ISI Q3 IF=1.729 (2018)	249 (3),	535-543	3/2012
21	The self-consistent charge density functional tight binding study on wurtzite nanowire VN Tuoc	Computational Materials Science ISSN 0927-0256	ISI Q2 IF=2.530 (2017)	49 (4)	S161-S169	10/2010
22	First principle study on the Domain Matching Epitaxy growth of GaN/Si(111) hetero-interface. VN Tuoc	Journal of Materials Transactions ISSN 0094-4289	ISI Q3 IF=0.713 (2016)	49 (11)	2491 – 2496	7/2008
23	Quantum and transport lifetimes due to roughness-induced scattering of a two-dimensional electron gas in wurtzite group-III-nitride heterostructures, DN Quang, NH Tung, VN Tuoc, NV Minh, HA Huy, DT Hien	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	74 (20)	205312 (1-14)	11/2006
24	Roughness-induced mechanisms for scattering of electrons in wurtzite group III-nitride heterostructures, DN Quang, VN Tuoc, NH Tung, NV Minh, PN Phong	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	72 (24)	245303 (1-13)	10/2005
25	Roughness-induced piezoelectric charges in wurtzite group III-nitride heterostructure, DN Quang, NH Tung, VN Tuoc, NV Minh, PN Phong	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	72 (11)	115337 (1-9)	9/2005
26	Low-temperature mobility of holes in Si/SiGe p-channel heterostructures,	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	70 (19)	195336 (1-10)	11/2004

	DN Quang, <u>VN Tuoc</u> , TD Huan, PN Phong					
27	Roughness-induced piezoelectric scattering in lattice mismatched semiconductor quantum wells, DN Quang, <u>VN Tuoc</u> , TD Huan	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	68 (19)	195316	11/2003
28	Strain fluctuations in a real [001]-oriented zincblende structure surface quantum well DN Quang, <u>VN Tuoc</u> , NH Tung, TD Huan, Physical Review B. Vol.68, No.15,, 2003	Physical Review B ISSN 1098-0121	ISI Q1 IF=3.813 (2017)	68 (15)	153306	10/2003
29	Random Piezoelectric Field in Real [001]-Oriented Strain-Relaxed Semiconductor Heterostructure, DN Quang, <u>VN Tuoc</u> , NH Tung, TD Huan	Physical Review Letters ISSN: 0031-9007	ISI Q1 IF=8.839 (2017)	89 (7)	077601	7/2002
30	Модификация операторного метода решения уравнения шредингера для систем с нарушенной симметрией. Феранчук И.Д., Ву Нгок Тьук (tiếng Nga).	Известия Академии наук БССР = Весті Академії наук БССР ISSN 0002-3558	không	2	75-80	1991
31	Analytical approximation for the thermodynamic properties of a diatomic gas, ID Feranchuk, <u>VN Tuoc</u>	Chemical Physics Letters ISSN 0009-2614	ISI Q2 IF=1.860 (2015)	150 (1,2)	78-81	1988
32	Theoretical predictions of two-dimensional covalent organic frameworks (COF) with hexagonal topologies LN Duong, <u>VN Tuoc</u> , NT Thao	J. Phys.: Conf. Ser. ISSN: 1742-6588	SCOPUS (Scimago index 65) ¹	1274	012010	6/2019
33	Theoretical predictions of two-dimensional covalent organic frameworks (COF) with triangular topologies NT Thao, <u>VN Tuoc</u> , TT Phuong	J. Phys.: Conf. Ser. ISSN: 1742-6588	SCOPUS (Scimago index 65) ⁴	1274	012009	6/2019
34	Computational predictions of the new Gallium nitride nanoporous structures. L.T.H Lien, <u>V N Tuoc</u> , D T Duong, N T Huyen	J. Phys.: Conf. Ser. ISSN: 1742-6588	SCOPUS (Scimago index 65) ⁴	1034 (1)	012009	2018
35	Density functional theory based tight binding study on theoretical prediction of low-density	Journal of Physics: Conference Series, (ISSN: 1742-6588)	SCOPUS	726 (1)	012022	2016

¹ <https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=130053&tip=sid>

	nanoporous phases ZnO semiconductor materials VN Tuoc, TD Huan, NVMinh, NT Thao		(Scimago index 65) ²			
36	First-Principles Study on Crystal Phase Superlattice Nanowires Heterostructures VN Tuoc, TD Huan, NVMinh, L T H Lien	Journal of Physics: Conference Series, (ISSN: 1742-6588)	SCOPUS (Scimago index 65) ²	537	012002	2014
37	Structural, Electronic and Mechanical Properties of Few-layer Porous Nanosheet from spheroidal cage-like ZnO polymorph Le Thi Hong Lien, Nguyen Thi Thao and Vu Ngoc Tuoc	VNU Journal of Science: Mathematics – Physics ISSN 2588-1124	Tạp chí QG uy tín	36	4	10/2020
38	Theoretical Prediction of ZnO Nanoporous Allotropes with Triangular Hollow V N Tuoc, N T Thao	VNU Journal of Science: Mathematics-Physics ISSN: 2588-1124	Tạp chí QG uy tín	32(3)	1-10	9/2016
39	A First Principles Study on Electronic and Magnetic Properties of Defects in ZnO/GaN Core-shell Nanowire Heterostructures L T H Lien, VN Tuoc, NV Minh, TD Huan	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ²	24 (3S1)	127-135	8/2014
40	Density Functional Based Tight Binding Study on Wurtzite ZnS Nanowires, LTH Lien, V N Tuoc, N T Thuong	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	22, No 4	p.317-326	12/2012
41	Density Functional Based Tight Binding Study on Wurtzite ZnO Prismatic Nanoparticles NV Minh, VN Tuoc, L T H Lien	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	21 (3)	235-243	9/2011
42	Density Functional Based Tight Binding Study on Wurtzite Core-Shell Nanowires Heterostructures Zno/Zns NT Thuong, NV Minh, NN Tuan, VN Tuoc	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	21(3)	225-233	9/2011
43	Retrieving Molecular Structural Information and Tracing HNC/HCN Isomerization Process	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	20 (1)	1-9	2010

² Tạp chí của Hội Vật lý Việt nam

	with High Harmonic Generation by Ultrashort Laser Pulses. NN Ty, LV Hoang, <u>VN Tuoc</u> L.A. Thu					
44	First Principle Study on AlN Nano Wire <u>VN Tuoc</u> , NV Minh	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	20 (3)	255-264	2010
45	First Principle Study on Domain Matching Epitaxy Growth of Hetero-interface AlN(001) on Si(111) <u>VN Tuoc</u>	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	19 (2)	117-123	2009
46	Low-temperature Mobility of Holes in Si/SiGe p-channel Heterostructures Using Multiple Scattering Theory, <u>VN Tuoc</u> , NTTien	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	16(4)	199-208	12/2006
47	Effect of sheet polarization charges on the electron mobility in an AlGaN/GaN quantum well, NH Tung, <u>VN Tuoc</u> , NV Minh, PN Phong, DN Quang	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	Supplement	29-42	8/2006
48	Free Particle Model for a Disordered Two-Dimensional Electron Gas in a Perpendicular Magnetic Field <u>VN Tuoc</u> , NV Minh DN Quang	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	Supplement	18-22	4/2004
49	Influence of the interface roughness profiles on the random piezoelectric field in a lattice-mismatched quantum well, <u>VN Tuoc</u> , NT Tien	Communications in Physics (ISSN 868-3166)	Tạp chí QG uy tín ³	13 (4)	193-205	200
50	Mô hình hóa và mô phỏng bằng máy tính V.N. Tước	NXB Giáo dục Sách chuyên khảo				2001
51	Ngôn ngữ lập trình Mathematica 3.0 V.N. Tước	Nhà xuất bản KHKT				2000

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Giải thưởng Khoa học quốc tế mang tên Bernd Rode (Bernd Rode Award) của Hiệp hội các trường ĐH Á Âu dành cho nghiên cứu viên chính năm 2016 - ASEAN-European Academic University Network (ASEA-UNINET) Award for Senior Researcher 2016 (<https://asea-uninet.org/scholarships-grants/bra-laureates-2016/>)

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

ORCID: <https://orcid.org/0000-0002-5749-1483>

<https://scholar.google.com.vn/citations?user=QcoCHmsAAAAJ&hl=en>

(H-index 13, Citation: 437)

3.4. Ngoại ngữ

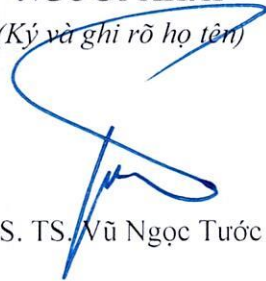
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: **Anh, Nga**
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: **Tốt**

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà nội, ngày 28 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



GS. TS. Vũ Ngọc Tước